TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4-BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 108/2026/HNGĐ-ST Ngày: 24/4/2026 V/v "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4-BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Giáp Thị Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Cương, ông Nguyễn Văn Thụ

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Quý Đôn - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4-Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4-Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Anh - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 4 năm 2026, Tòa án nhân dân khu vực 4-Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án HNGĐ thụ lý số 397/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2025 về việc "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2026/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4-Bắc Ninh, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1984 (có mặt)

HKTT: Thôn C, xã K, tỉnh Bắc Ninh.

Chỗ ở hiện nay: Thôn D, xã K, tỉnh Bắc Ninh.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1981 (có mặt)

Địa chỉ: Ban tác chiến - P, thôn T, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Đỗ Thị Thu H trình bày*: Chị kết hôn với anh V vào năm 2005 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện L. Quá trình chung sống vợ chồng chị xảy ra nhiều mâu thuẫn nên chị và anh V đã giải quyết ly hôn. Tòa án công nhận thuận tình ly hôn tại quyết định số 90/2023/QĐST-HNGĐ, anh V được giao nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Tâm A

và cháu Nguyễn Thị Bình A1. Còn chị nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Khánh A2. Từ trước đến nay các cháu đều ở cùng bố mẹ, cho đến khi bố mẹ ly hôn thì cháu T A2 vẫn tiếp tục ở cùng mẹ và em Khánh A2. Anh V công tác tại đơn vị Ban tác chiến - Phòng Tham mưu - Sư đoàn C1, thôn T, xã L, tỉnh Bắc Ninh. Thi thoảng anh V cũng có đến thăm các cháu.

Do cháu Nguyễn Thị Bình A1 đã lớn, năm nay 20 tuổi nên chị không có đề nghị gì. Chỉ có cháu Nguyễn Ngọc Tâm A, sinh ngày 24/5/2012, hiện đang lớp 8A, trường THCS T1 thì chị đề nghị thay đổi người nuôi con từ anh V sang chị. Các cháu vẫn ở cùng chị, do chị chăm sóc, nuôi dưỡng, đưa đón đi học chu đáo, đầy đủ.

Ngày 17/11/2025 anh V có đến trường học của cháu T A để xin chuyển trường cho cháu về quê tại Thái Bình để nhờ bố anh và các anh chị em trong gia đình chăm sóc cháu Tâm A, trong khi anh V vẫn đang công tác tại sư đoàn C1. Như vậy, sẽ ảnh hưởng nhiều đến tâm lý, sinh hoạt và việc học tập của cháu. Anh V chưa đủ điều kiện để chăm sóc cháu Tâm A. Cháu Tâm A cũng có nguyện vọng được ở với mẹ, do mẹ chăm sóc nuôi dưỡng. Anh V làm trong đơn vị bộ đội thường xuyên ở trong đơn vị, cũng không có thời gian đảm bảo để chăm sóc, đưa đón cháu Tâm A học hành. Cháu đang học lớp 8, lớp cuối cấp, cần tập trung tâm lý ổn định, môi trường học tập ổn định nên việc anh V định chuyển trường cho con về quê Thái Bình để nhờ bố đẻ và anh chị em chăm sóc giúp là làm ảnh hưởng đến cuộc sống, việc học tập của cháu Tâm A, cũng như ảnh hưởng phát triển tâm lý của cháu.

Hiện tại chị làm giáo viên dạy học tại trường THCS T1-Bắc Ninh, chị có công việc, thu nhập ổn định. Ngoài công việc chính là dạy học, chị còn làm thêm một số công việc khác có tổng thu nhập từ 20 triệu đến 22 triệu đồng/1 tháng.

Các ý kiến trình bày tại đơn khởi kiện, nay chị giữ nguyên, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tâm A.

Về các ý kiến của anh V đã trình bày với Tòa án tại Biên bản lấy lời khai ngày 03/12/2025, chị H có ý kiến: Sau khi ly hôn các cháu Nguyễn Ngọc Tâm A, sinh năm 2012 và cháu Nguyễn Ngọc Khánh A2, sinh năm 2020 vẫn do chị trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, cháu T An học lớp 8 trường THCS T1; cháu Khánh A2 học mẫu giáo 5-6 tuổi trường mầm non K. Còn cháu Nguyễn Ngọc Bình A3 đang học đại học tại trường đại học S1. Thi thoảng anh V có chuyển khoản đóng học cho cháu Bình A3 do theo quyết định của Tòa án anh V có trách nhiệm nuôi dưỡng cháu Bình A3; còn 2 cháu T A3 và K do chị trực tiếp chăm sóc, chăm lo hàng ngày từ ăn ngủ, sinh hoạt, đưa đón học tập cho các cháu, các chi phí sinh hoạt, đóng học của 2 cháu chỉ yếu do chị; Thi thoảng anh V đến thăm con có nộp tiền học cho

cháu T A3 được một đôi lần, mỗi lần vài trăm nghìn tiền đóng học cho con. Cháu Bình A3 đã lớn, đang học đại học thì anh V có trách nhiệm nuôi dưỡng và chu cấp đóng tiền học cho con. Còn đối với cháu Tâm A, anh V không chăm lo đầy đủ cho con. Sau khi ly hôn chị không ngăn cản anh V thăm nom con theo quyết định của Tòa án.

Do vậy, chị đề nghị được nuôi dưỡng trực tiếp cháu Nguyễn Ngọc Tâm A.

* *Bị đơn anh Nguyễn Văn V trình bày:* Anh xác nhận về thời gian kết hôn, việc Toà án giải quyết ly hôn, nuôi con chung như chị H trình bày là đúng.

Trong quá trình chung sống cùng chị H phát sinh nhiều bất đồng quan điểm. Đến tháng 5/2023 Tòa án huyện Lạng Giang giải quyết ly hôn với chị H. Tòa đã quyết định anh được chăm nuôi 02 cháu Nguyễn Thị Bình A1, sinh ngày: 18/3/2006; Nguyễn Ngọc Tâm A, sinh ngày: 24/5/2012.

Sau khi có quyết định của Tòa anh đã lên trường THCS thị trấn K để chuyển trường cho cháu Tâm A thì nhà trường thông báo là chị H đã chuyển cháu lên trường THCS N (nay là trường THCS T1 - xã T - tỉnh Bắc Ninh). Sau đó anh đã gặp và theo nguyện vọng của cháu là để cháu học tập tại đó mấy năm để được phụ mẹ chăm sóc em Khánh A2 vì em vẫn còn bé. Từ đó đến nay anh vẫn thực hiện đầy đủ trách nhiệm với nhà trường nơi cháu Tâm A học tập và làm tròn trách nhiệm của người bố, người được pháp luật giao quyền chăm nuôi cháu. Thời gian gần đây do các cháu đã lớn và nguyện vọng của anh và cháu muốn chuyển về trường THCS A4, xã P, tỉnh Hưng Yên học tập. Vì vậy anh đã làm đơn gửi đến hai nhà trường trên nhưng chị H đã có đơn đề nghị trường THCS T1 (nơi chị H đang công tác) không cho cháu chuyển trường. Anh đã làm đơn đến Cơ quan thi hành án khu vực 4-Bắc Ninh đề nghị thực hiện quyền của cá nhân và đã có quyết định của cơ quan Thi hành án khu vực 4-Bắc Ninh nhưng chị H vẫn cố tình cản trở dù cơ quan thi hành án đã đến làm việc.

Từ khi ly hôn chị H đã ngăn cản anh liên hệ với các con, ngăn cản các con anh liên lạc người thân của cháu cũng như với anh. Theo anh, chị H chưa đủ phẩm chất nuôi dạy con người. Đối với bản thân anh từ trước tới nay vẫn thực hiện đầy đủ trách nghiệm và nghĩa vụ trước pháp luật về phán quyết của Tòa theo Quyết định số 90/2023/QĐST-HNGĐ ngày 25/5/2023. Hiện tại anh vẫn đang là người chịu trách nhiệm chi trả tiền ăn, học của cháu Nguyễn Thị Bình A1, sinh ngày: 18/3/2006 (hiện đang học tập tại Đại học T) và cháu Nguyễn Ngọc Tâm A, sinh ngày: 24/5/2012 (hiện đang học tập tại trường THCS T1); Chưa tính số tiền mặt và các vật dụng anh chi cho các con (vì không có hóa đơn chứng thực), chỉ tính số tiền anh chuyển khoản cho các con và tiền đóng học cho các con từ ngày

01/5/2323 đến 02/12/2025 là 91.457.000đ *(chín mươi mốt triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn đồng chẵn)* (có hóa đơn kèm theo). Căn cứ vào điều kiện của anh thì đủ diều kiện nuôi dạy cháu theo quy định của pháp luật. Vì vậy anh không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị H. Đề nghị Tòa án không thay đổi quyền nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Tâm A.

Ý kiến nguyện vọng của cháu Tâm A: Từ trước cháu đều ở cùng bố mẹ, cho đến khi bố mẹ ly hôn thì cháu vẫn tiếp tục ở cùng mẹ và em Khánh A2. Còn bố cháu ở đơn vị Ban tác chiến - Phòng Tham mưu - Sư đoàn C1, thôn T, xã L, tỉnh Bắc Ninh. Thi thoảng bố cũng có đến thăm cháu và em Khánh A2. Cháu có nguyện vọng được ở với mẹ, vì mẹ chăm sóc chu đáo cho cháu hàng ngày, đưa đón cháu đi học. Cháu không muốn xa mẹ, xa em Khánh A2. Cháu có nguyện vọng Tòa án chấp nhận đề nghị của mẹ cháu, thay đổi cho mẹ cháu được nuôi dưỡng, chăm sóc cháu.

Kết quả xác minh tại trường học cháu Tâm A: Cháu hiện là học sinh lớp 8A trường THCS T1. Cháu có kết quả học tập đều khá, giỏi, hạnh kiểm tốt, tham gia đầy đủ các hoạt động của trường, lớp, hòa đồng cùng các bạn, hiện đang tham gia đội tuyển học sinh giỏi văn của trường.

Kết quả xác minh tại địa phương (Trưởng thôn Dinh, xã K): Từ khi ly hôn đến nay ở tại địa phương, đều thấy cháu Tâm A, cháu Khánh A2 ở cùng mẹ là chị H, do chị H chăm sóc hàng ngày. Thi thoảng mới thấy anh V đến thăm các cháu. Hiện tại chị H làm giáo viên, đang thuê nhà ở thôn D, xã K, Bắc Ninh. Tại địa phương chị H luôn chấp hành tốt các quy định của địa phương, sống hòa đồng cùng mọi người trong thôn, xóm. Cháu Tâm A hiện đang học lớp 8A trường THCS T1, do chị H đưa đón đi học hàng ngày, cháu hòa đồng cùng các bạn cùng trang lứa ở thôn, xóm. Về việc chị H yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi quyền nuôi con thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Kết quả xác minh với hàng xóm chị H là bà Đặng Thị S: Bà được biết chị H làm giáo viên, anh V là bộ đội, từ khi ly hôn mẹ con chị H thuê nhà ở cạnh nhà tôi (nhà cho thuê là Đặng Quý H1, Trần Thị C, hiện anh chị sinh sống ngoài Hà Nội, thỉnh thoảng mới về thăm nhà đã cho chị H thuê). Trước đây anh V và chị H đã thuê nhà ở đây khoảng từ năm 2008, sau khi ly hôn thì tôi thấy chị H cùng các con vẫn tiếp tục ở đây. Tôi thấy hàng ngày cháu T A và Khánh A2 ở cùng chị H, do chị H chăm sóc, đưa đón đi học hàng ngày, thi thoảng anh V mới về qua để thăm cháu. Mẹ con chị H sống hòa đồng cùng mọi người cùng xóm, cháu Tâm A hòa đồng cùng các bạn cùng trang lứa.

Về việc chị H yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi quyền nuôi con thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thu thập tài liệu chứng cứ để làm căn cứ giải quyết vụ án, lấy lời khai của con chung để xem xét nguyện vọng của con, xác minh về điều kiện nuôi con, tình trạng học tập của cháu Tâm A, mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải theo quy định pháp luật.

* Tại phiên toà:

Nguyên đơn chị H trình bày: Chị giữ nguyên các ý kiến đã nêu trong quá trình giải quyết vụ án. Đề nghị thay đổi người nuôi dưỡng cháu T A từ anh V sang cho chị được nuôi dưỡng.

Bị đơn anh V trình bày: Anh giữ nguyên các ý kiến đã nêu, hiện tại anh đã kết hôn và xây nhà trên đất của bố mẹ đẻ tại Hưng Yên. Anh muốn chuyển trường cho cháu T A về quê tại Hưng Yên để nhờ người thân chăm sóc, anh có đủ điều kiện nuôi dưỡng con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4-Bắc Ninh phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, HĐXX và Thư ký phiên tòa là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX: Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 228, Điều 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Thu H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Chị Đỗ Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Ngọc Tâm A, sinh ngày 24/5/2012. Anh Nguyễn Văn V không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung do các bên không có yêu cầu. Về án phí: Anh V phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị tuyên quyền kháng cáo của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, sau khi thẩm tra các chứng cứ tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị H làm đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với anh V có địa chỉ công tác tại Ban tác chiến, phòng tham mưu, Sư đoàn C1 tại thôn T, xã L, do đó Tòa án nhân dân khu vực 4-Bắc Ninh giải quyết là đúng quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị H khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Ngọc Tâm A từ anh V sang chị. Căn cứ Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án nhân dân khu vực 4-Bắc Ninh thụ lý, giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn".

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của chị H:

HĐXX thấy rằng: Chị H và anh V đã giải quyết ly hôn tại Tòa án ngày 25/5/2023, Tòa án công nhận thuận tình ly hôn tại quyết định số 90/2023/QĐST-HNGĐ, anh V được giao nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Tâm A và cháu Nguyễn Thị Bình A1. Chị H nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Khánh A2. Từ trước khi ly hôn các cháu đều ở cùng bố mẹ, cho đến khi bố mẹ ly hôn thì cháu T A2 vẫn tiếp tục ở cùng mẹ và em Khánh A2. Còn anh V công tác tại đơn vị Ban tác chiến - Phòng Tham mưu - Sư đoàn C1, thôn T, xã L, tỉnh Bắc Ninh. Thi thoảng anh V có đến thăm các cháu.

Cháu Nguyễn Ngọc Tâm A, sinh ngày 24/5/2012, hiện đang lớp 8A, trường THCS T1. Từ khi ly hôn, cháu T A vẫn ở cùng chị H, do chị chăm sóc, nuôi dưỡng, đưa đón đi học chu đáo, đầy đủ. Anh V vì tính chất công việc đặc thù nên chỉ thi thoảng đến thăm con.

Căn cứ vào tài liệu đã xác minh, thu thập có trong hồ sơ, kết quả xác minh tại địa phương, tại trường học của cháu Tâm A, xác định chị H và anh V đều có công việc, thu nhập ổn định. Tuy nhiên, xét về mọi mặt, để đảm bảo quyền lợi cũng như sự phát triển tốt nhất cho cháu Tâm A, cũng như trên cơ sở nguyện vọng của cháu Tâm A, thì thấy: Chị H có điều kiện chăm sóc con tốt hơn; chị H làm giáo viên ở tại trường cháu đang học, thuận lợi cho việc đưa đón, chăm sóc, dạy dỗ cháu học hành. Cháu Tâm A là con gái, đang ở độ tuổi phát triển, học sinh lớp cuối cấp 2, cần sự quan tâm, giáo dục thường xuyên để đảm bảo phát triển không những về sức khoẻ, thể chất mà cả tinh thần, học tập. Hơn nữa, cháu có nguyện vọng được ở

cùng mẹ và em Khánh A2. Do đó, để cháu Tâm A có điều kiện phát triển tốt hơn về mọi mặt, cũng như phù hợp với nguyện vọng của con trẻ và phù hợp với tình hình thực tế trong thời gian qua thì cháu vẫn thường xuyên ở với chị H, nên cần thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng cháu T A từ anh V sang chị H là phù hợp với Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn, không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung nên Toà án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc buộc bên không nuôi con phải có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con nếu sau này các đương sự có yêu cầu.

[5] Về án phí: Chị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Nguyễn Văn V phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị Đỗ Thị Thu H, anh Nguyễn Văn V có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 228, Điều 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Thu H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Chị Đỗ Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng con chung cháu Nguyễn Ngọc Tâm A, sinh ngày 24/5/2012.

Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn, không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người

trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung nên Toà án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc buộc bên không nuôi con phải có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con nếu sau này các đương sự có yêu cầu.

2. Về án phí:

Chị Đỗ Thị Thu H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả chị H 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003959 ngày 25/11/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

Anh Nguyễn Văn V phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Đỗ Thị Thu H, anh Nguyễn Văn V vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 4-Bắc Ninh;
- Phong THADS khu vực 4-Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Giáp Thị Loan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giáp Thị Loan